



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG & PHÁP LUẬT

SỐ: 21/2023

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Anh **chính thức** ký nghị định thư tham gia CPTPP

Tại một cuộc họp cấp bộ trưởng ở Auckland, New Zealand, các nước thành viên Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) đã chính thức phê duyệt Anh tham gia hiệp định.

Chính phủ Anh cũng thông báo nước này đã chính thức ký nghị định thư tham gia CPTPP sau gần 2 năm đàm phán. Theo đó, Anh trở thành thành viên mới đầu tiên và quốc gia châu Âu đầu tiên tham gia CPTPP kể từ khi hiệp định này được ký kết năm 2018.



Bộ trưởng Badenoch đánh giá thỏa thuận là "cú hích lớn cho các doanh nghiệp Anh", mở ra cơ hội giao thương với thị trường hơn 500 triệu dân và tiếp cận khu vực rộng lớn hơn.

Chính phủ Anh cho biết CPTPP sẽ giúp giảm thuế quan đối với các mặt hàng xuất khẩu của Anh sang các nước thành viên của khối. Thỏa thuận dự kiến có hiệu lực vào nửa sau năm 2024.

Trong khi đó, Thủ tướng New Zealand Chris Hipkins nhận định sự tham gia của các nền kinh tế lớn trong CPTPP sẽ giúp kết nối Đại Tây Dương với Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, qua đó củng cố hệ thống thương mại dựa trên luật lệ trong khu vực.

MTI: GDP của Singapore **tăng trưởng 0,7%** trong quý II/2023

Bộ Thương mại và Công nghiệp Singapore (MTI) vừa công bố cho biết, trong quý II/2023, nền kinh tế Singapore tăng trưởng 0,7% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn so với mức tăng trưởng 0,4% được ghi nhận trong quý trước đó.

Trên cơ sở điều chỉnh theo mùa hàng quý, kinh tế Singapore đã tăng trưởng 0,3% trong quý II/2023, trong khi giảm 0,4% trong quý I/2023.

Trong quý II/2023, lĩnh vực sản xuất giảm 7,5% so với cùng kỳ năm trước và so với mức giảm 5,3% trong quý trước đó.

Trong quý II/2023, lĩnh vực xây dựng đã tăng 6,6% so với cùng kỳ năm trước. Tăng trưởng trong quý này được hỗ trợ bởi ngành xây dựng mở rộng ở cả khu vực công và tư nhân.

Trong số các lĩnh vực dịch vụ, lĩnh vực thương mại bán buôn & bán lẻ và vận tải & dự trữ trong quý II/2023 đã tăng tổng cộng 2,6% so với cùng kỳ năm trước, trong khi quý trước đó giảm 0,7%.

Nhóm các lĩnh vực bao gồm thông tin & truyền thông, tài chính & bảo hiểm và dịch vụ chuyên nghiệp trong quý II/2023 đã tăng 1,5% so với cùng kỳ năm trước, sau khi mức tăng trưởng 1,3% trong quý trước đó./.

Ai Cập nghiên cứu xây dựng 3 khu kinh tế tự do mới

Tuyên bố này được ông Madbouly đưa ra sau cuộc họp với Giám đốc điều hành của Cơ quan Quản lý Đầu tư và Các Khu chế xuất Ai Cập (GAFI), ông Hossam Heiba. Theo ông Madbouly, các khu kinh tế tự do mới sẽ được Ai Cập thành lập tại các thành phố gồm Alexandria, 10th of Ramadan và 6th of October.

Thủ tướng Madbouly cũng đã cập nhật tiến độ mới nhất liên quan tới việc cấp giấy phép vàng cho các nhà đầu tư. Đầu tháng này, Chính phủ Ai Cập đã đơn giản hóa các điều kiện cấp giấy phép cho các dự án thuộc khu vực tự do tư nhân bằng cách phê duyệt sửa đổi luật đầu tư.

Hội đồng Đầu tư Tối cao của Ai Cập cũng đã ban hành 22 nghị định vào giữa tháng Năm vừa qua, nhằm tăng sức hấp dẫn của môi trường kinh doanh và mang lại niềm tin nơi các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Mới đây, Ai Cập đã tiến hành sửa đổi luật về các doanh nghiệp vừa và nhỏ và các công ty mới mở. Ngoài ra, Chính phủ của quốc gia Bắc Phi này cũng thành lập các bộ phận nhằm hỗ trợ và giúp đỡ những doanh nhân trong quá trình triển khai thủ tục đầu tư.

Bên cạnh đó, Nội các Ai Cập đã thông qua một đạo luật cho phép người nước ngoài sở hữu bất động sản nhà ở tại quốc gia Bắc Phi này, mà không phải chịu bất kỳ một hạn chế nào. Theo quy định cũ, người nước ngoài chỉ được phép sở hữu không quá hai bất động sản tại Ai Cập và bắt buộc phải ở hai thành phố khác nhau.

Kinh tế Trung Quốc giảm tốc trong quý II/2023

Kinh tế Trung Quốc đang có dấu hiệu suy yếu trong quý II, khi số liệu được công bố ngày 17/7 cho thấy tăng trưởng thấp hơn dự đoán và người tiêu dùng vẫn giữ tâm lý thận trọng.

Tổng cục Thống kê Trung Quốc (NBS) cho biết kinh tế Trung Quốc trong quý II/2023 tăng 6,3% so với cùng kỳ năm ngoái, cao hơn ba tháng trước đó, nhưng thấp hơn nhiều so với dự đoán tăng 7,1% mà giới phân tích đưa ra trong cuộc khảo sát của hãng tin AFP.

Bên cạnh đó, cơ sở so sánh với năm ngoái là rất thấp, khi Trung Quốc tiến hành phong tỏa ở nhiều thành phố lớn do dịch COVID-19.

So với quý I, kinh tế Trung Quốc tăng 0,8% trong quý II, giảm mạnh so với mức 2,2% ghi nhận trong quý I so với quý trước đó.

Người phát ngôn của NBS, ông Fu Linghui, thừa nhận nền kinh tế Trung Quốc đang đối mặt với “một bối cảnh quốc tế phức tạp và khó khăn”. Cùng với đó là nhiệm vụ cải cách, phát triển và đảm bảo sự ổn định.



Việt Nam, Mỹ thúc đẩy hợp tác đổi mới sáng tạo, xúc tiến đầu tư và công nghệ cao

Tiếp tục chương trình công tác tại Mỹ, ngày 14/7, Bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng đã làm việc với các cơ quan chính phủ, tổ chức, doanh nghiệp, quỹ đầu tư, tập đoàn lớn nhằm thúc đẩy hợp tác đổi mới sáng tạo và công nghệ; nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm và thu hút nguồn lực về xây dựng trung tâm tài chính quốc tế; xúc tiến và thu hút đầu tư các dự án công nghệ cao.

Tại buổi làm việc với Tổ chức Phát triển Kinh tế New York (NYCEDC), hai bên đã trao đổi về kinh nghiệm và khả năng hợp tác trong các lĩnh vực đổi mới sáng tạo, nghiên cứu và phát triển công nghệ và phát triển hệ sinh thái doanh nghiệp khởi nghiệp.

Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng đề nghị NYCEDC với kinh nghiệm của mình sẽ tiếp tục hỗ trợ Việt Nam trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Bộ trưởng cũng có buổi trao đổi với đại diện Sàn giao dịch Chứng khoán New York (NYSE) về những kinh nghiệm của NYSE trong việc phát triển thị trường vốn, cổ phiếu, trái phiếu, phái sinh, qua đó áp dụng bài học kinh nghiệm, góp phần vào quá trình xây dựng một trung tâm tài chính tại Việt Nam.

NYSE cũng lưu ý Việt Nam cần phải có hệ thống thuế, ngân hàng, khuôn khổ pháp lý liên quan minh bạch, thuận lợi cho nhà đầu tư. Phái đoàn Việt Nam cũng đã trao đổi với Tổ chức Đánh giá tín dụng Moody's về tình hình, xu hướng thị trường toàn cầu. Moody's đánh giá cao sự phát triển vượt bậc của Việt Nam và xếp hạng tín nhiệm ngày càng tăng của quốc gia.

"Làm mới" du lịch để du khách "móc hầu bao"

Nhắc đến một trong những ngành công nghiệp "hái ra tiền" trên thế giới, có lẽ không thể không nhắc đến ngành du lịch. Thế nhưng, thực tế là nhiều năm qua, số tiền mỗi du khách quốc tế chi ra khi đi du lịch tại Việt Nam lại chưa được như kỳ vọng.

Mới đây, Quốc hội đã đồng ý nâng thời hạn thị thực điện tử từ 30 ngày lên 90 ngày. Đồng thời, khách quốc tế sẽ được nhập, xuất cảnh nhiều lần trong vòng 90 ngày. Việc kéo dài thời gian thị thực giúp du khách quốc tế ở lại lâu hơn và chi nhiều hơn.



Để thu hút và giữ chân khách quốc tế ở lại lâu hơn, ngay từ thời điểm này, các doanh nghiệp lữ hành cũng đã chuẩn bị đa dạng các phương án như kéo dài chương trình thêm một tuần hay xây dựng các sản phẩm du lịch trải nghiệm theo yêu cầu của du khách, giúp mức chi tăng gấp hai lần so với trước.

Trong nửa cuối năm, ngành du lịch Việt Nam cần đón khoảng 2,4 triệu lượt khách quốc tế để đạt mục tiêu 8 triệu lượt trong năm nay.

Phát triển thị trường khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG)

Thí điểm nhập khẩu LNG

Một trong những sai phạm về cung ứng điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và các đơn vị có liên quan mà Thanh tra Bộ Công Thương vừa công bố đó là để gián đoạn cung ứng điện trên diện rộng, đặc biệt khu vực miền Bắc từ nửa cuối tháng 5 đến trung tuần tháng 6 năm 2023, cắt điện đột ngột, không báo trước, gây bức xúc trong dư luận, ảnh hưởng đến đời sống của người dân, hoạt động sản xuất - kinh doanh và môi trường thu hút đầu tư.

Ngoại trừ yếu tố sai phạm của con người, việc thời tiết nắng nóng khắc nghiệt cũng khiến thủy điện gặp khó vì thiếu nước, giá than, giá dầu thế giới tăng... cũng hạn chế nguồn nguyên liệu cho đầu vào của nhiệt điện. Mới đây, gần 70.000 tấn khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) lần đầu tiên được nhập về Việt Nam. Đây được xem là bước tiến của ngành năng lượng với mục tiêu đến năm 2030, nguồn điện từ LNG sẽ chiếm khoảng gần 15% tổng quy mô nguồn.

Xu hướng điện khí trên thế giới

Giảm dần việc sử dụng năng lượng hoá thạch sang các nguồn năng lượng mới xanh hơn, sạch hơn cũng là xu hướng của không ít các quốc gia trên thế giới. Có những quốc gia trong khu vực ASEAN, thậm chí tỷ lệ điện năng được tạo ra từ khí đốt tự nhiên lên đến 70%.

Tại châu Âu, 20% lượng điện được sản xuất từ khí tự nhiên. Italy, Anh và Hà Lan là những nước chủ yếu sử dụng khí đốt tự nhiên để sản xuất điện. Còn tại Đông Nam Á, 3 nước gồm Brunei, Singapore và Thái Lan tạo ra hơn 70% điện năng từ khí đốt tự nhiên.

Việc sử dụng khí đốt tự nhiên để sản xuất điện đã được chứng minh là giúp giảm đáng kể lượng khí thải nhà kính. Ngoài việc sử dụng khí tự nhiên như một mặt hàng xuất khẩu và phát điện, một phần nhỏ khí tự nhiên còn được sử dụng để làm nguyên liệu trong các quy trình công nghiệp sản xuất metanol, phân bón và dược phẩm.

Bên cạnh đó, cơ sở hạ tầng hỗ trợ khí đốt tự nhiên bao gồm lưu trữ, vận chuyển và phân phối có thể tạo điều kiện thuận lợi cho việc tích hợp các loại nhiên liệu tái tạo dạng khí như khí sinh học. Việc sản xuất điện từ khí tự nhiên tích hợp công nghệ thu hồi và lưu trữ carbon là rất quan trọng để hỗ trợ chuyển đổi sang chuyển đổi năng lượng tái tạo bền vững. Điều này cho phép chuyển đổi sang sử dụng hoàn toàn năng lượng tái tạo để phát điện trong tương lai.

Phát triển nhiệt điện khí hoá lỏng tự nhiên LNG sẽ là cánh cửa mới mở ra cho ngành năng lượng. Giá thành cạnh tranh hơn so với điện sinh khối, thân thiện với môi trường hơn so với điện than, ít chịu ảnh hưởng bởi thiên nhiên so với thủy điện.

Tuy nhiên, để phát triển bền vững và có hiệu quả điện khí LNG cần có những quy định, điều kiện rõ ràng thống nhất, có các phương án bám sát thực tế, ổn định cho cả các doanh nghiệp và cơ quan quản lý. Mong rằng hướng đi mới này sớm tới đích, để điện khí LNG hòa lưới điện quốc gia, xóa đi nỗi lo cắt điện cho người dân.



PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán thế giới

Dow Jones có tuần tăng mạnh nhất kể từ tháng 3/2023



34,509.03 điểm

↑ 0.33 %

S&P 500

4,505.42 điểm

↓ 0.1 %



14,113.70 điểm

↓ 0.18 %

Thị trường chứng khoán Việt Nam

Nhịp đập Thị trường tuần 10-14/07/2023: Duy trì triển vọng tích cực

Các chỉ số chính tăng điểm trong phiên cuối tuần, kết phiên, VN-Index tăng 2.98 điểm, lên mức 1,168.4 điểm; HNX-Index tăng 0.22 điểm, kết phiên lên mức 230.19 điểm. Xét cho cả tuần, VN-Index tổng cộng tăng 30.33 điểm (+2.67%), HNX-Index tăng 4.37 điểm (+1.94%).

Thị trường chứng khoán có tuần giao dịch đầy khởi sắc với chuỗi tăng phiên thứ 5 liên tiếp và khối lượng giao dịch duy trì trên mức trung bình 20 ngày cho thấy tâm lý tích cực của nhà đầu tư. Kết tuần, VN-Index tăng 2.98 điểm, tương đương tăng 0.26%.

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng hơn 800 tỷ đồng trên cả hai sàn. Khối ngoại bán ròng gần 871 tỷ đồng trên sàn HOSE và mua ròng gần 46 tỷ đồng trên sàn HNX.

Cổ phiếu tăng tiêu biểu trong tuần qua là DC4

Thống kê giao dịch trên HOSE

Ngày	VN-Index	+/- %	KLGD(đv)	GTGD(tỷ đ)	KL đặt mua	KL đặt bán	TT	Mã CK	Giá 14/07	KLGD tb	+/-(%)/5p	MCK	Giá 14/07	KLGD tb	+/-(%)/5p
10-Jul-23	1,149.02	0.96%	879,429,309	18,412.10	4,949,624,400	3,865,387,100	1	DC4	10,800	200,080	27.36%	CTF	30,000	917,400	-16.90%
11-Jul-23	1,151.77	0.24%	936,910,449	19,137.45	5,166,726,100	4,004,422,200	2	CRC	7,200	162,960	25.87%	MDG	14,700	960	-13.27%
12-Jul-23	1,154.20	0.21%	788,162,797	16,668.72	5,177,355,800	3,804,528,700	3	LM8	15,000	14,840	25.00%	ADG	33,500	2,640	-6.94%
13-Jul-23	1,165.42	0.97%	806,458,855	16,679.72	4,521,376,300	3,318,574,100	4	HDC	33,350	1,977,660	17.43%	PGI	25,050	680	-6.88%
14-Jul-23	1,168.40	0.26%	1,042,750,588	20,878.27	6,139,669,122	4,290,786,666	5	RDP	8,920	128,960	17.37%	DTL	31,200	300	-6.02%
TỔNG		2.67%	4,453,711,998	91,776.26	25,954,751,722	19,283,698,766	6	NLG	36,900	4,583,340	15.49%	VSC	36,250	1,521,460	-5.84%
TRUNG BÌNH		0.53%	890,742,400	18,355.25	4,170,694,680	3,207,384,840	7	HUB	21,400	25,240	15.05%	SPM	13,800	5,620	-5.48%
							8	GTA	17,000	5,220	14.86%	FDC	15,550	3,920	-5.47%
							9	DPG	39,300	1,583,480	14.74%	TCR	3,500	3,540	-5.41%
							10	SGT	15,000	190,960	11.94%	BBC	60,500	880	-4.57%

Nguồn: VietstockFinance

Nguồn: VietstockFinance

Thống kê giao dịch trên HNX

Ngày	HNX-Index	+/- %	KLGD(đv)	GTGD(tỷ đ)	KL đặt mua	KL đặt bán	TT	Mã CK	Giá 14/07	KLGD tb	+/-(%)/5p	MCK	Giá 14/07	KLGD tb	+/-(%)/5p
10-Jul-23	228.37	1.13%	133,975,192	2,182.33	165,211,422	199,210,054	1	CMC	6,900	10,129	25.45%	SGD	21,400	424	-33.95%
11-Jul-23	229.22	0.37%	118,585,800	1,864.26	151,799,194	186,997,934	2	UNI	10,400	12,109	20.93%	THS	12,500	120	-32.80%
12-Jul-23	228.88	-0.15%	100,997,500	1,686.07	150,736,571	164,475,121	3	PHN	42,400	111	20.80%	VTH	8,500	622	-26.09%
13-Jul-23	229.97	0.47%	103,535,500	1,732.01	154,851,115	167,611,175	4	DP3	72,200	43,667	18.71%	DPC	8,600	164	-23.21%
14-Jul-23	230.19	0.09%	109,468,500	1,636.29	154,752,911	179,599,692	5	C69	11,100	956,778	18.09%	NAG	12,700	539,064	-16.45%
TỔNG		1.94%	566,562,492	9,100.96	777,351,213	897,893,976	6	BKC	8,500	16,500	16.44%	LBE	14,300	322	-15.88%
TRUNG BÌNH		0.38%	113,312,498	1,820.19	155,470,243	179,578,795	7	KHS	20,500	5,783	15.17%	SDU	22,000	1,660	-14.73%
							8	TXM	4,100	51,684	13.89%	API	6,100	2,963,119	-14.08%
							9	TTH	3,300	651,047	13.79%	IDJ	5,500	7,222,105	-12.70%
							10	KTS	29,500	11,167	13.46%	VCM	22,800	246	-12.31%

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường vàng

Giá vàng trong nước

Sáng 20/7, Giá vàng 9999 hôm nay được DOJI được niêm yết ở mức 66,50 triệu đồng/lượng mua vào và 67,20 triệu đồng/lượng bán ra. Giá vàng SJC tại Công ty TNHH Bảo Tín Minh Châu cũng được doanh nghiệp giao dịch ở mức 66,60 - 67,18 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra). Giá vàng 24K Rồng Thăng Long của Bảo Tín Minh Châu niêm yết giá 2 chiều 56,28 – 57,13 triệu đồng/lượng.

Giá vàng thế giới

Giá vàng thế giới rạng sáng hôm nay ổn định với vàng giao ngay giảm 2,3 USD xuống còn 1.975,6 USD/ounce. Vàng tương lai tháng 8 giao dịch lần cuối ở mức 1.980,8 USD/ounce, không đổi so với rạng sáng ngày trước đó.



Thị trường ngoại hối



Tỷ giá ngoại tệ ngày 20/07/2023: Đồng USD thế giới tăng trở lại mốc 100

Sáng 20/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với USD ở mức: 23.704 đồng.

Tỷ giá tham khảo tại Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước mua vào bán ra tăng nhẹ ở mức: 23.400 đồng - 24.839 đồng.

Tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại mua vào và bán ra như sau:

Vietcombank mua vào 23.465 đồng, bán ra 23.805 đồng;
VietinBank mua vào 23.430 đồng, bán ra 23.850 đồng.

Thị trường dầu

Dầu giảm nhẹ khi nhà đầu tư chốt lời

Giá dầu giảm nhẹ vào ngày thứ Tư (19/07), khi nhà đầu tư chốt lời sau đà tăng trước đó.

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu Brent lùi 17 xu xuống 79.46 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI mất 40 xu còn 75.35 USD/thùng.



Vietnam Airlines đăng cai Hội nghị An toàn và Khai thác hàng không thế giới IATA năm 2023

Từ ngày 19 - 21/9/2023, Hiệp hội Vận tải Hàng không Quốc tế (IATA) sẽ tổ chức Hội nghị An toàn và Khai thác hàng không thế giới 2023 tại Hà Nội.

Đây là sự kiện thường niên mang tính toàn cầu, quy tụ hơn 800 khách mời là đại diện lãnh đạo các hãng hàng không và các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực hàng không trên thế giới. Hãng hàng không quốc gia - Vietnam Airlines vinh dự là hãng hàng không chủ nhà đăng cai hội nghị quan trọng này.

Việc IATA lựa chọn Việt Nam là địa điểm tổ chức và Vietnam Airlines là hãng hàng không chủ nhà đăng cai sự kiện cho thấy tầm ảnh hưởng, vị thế của Việt Nam cũng như Hãng Hàng không Quốc gia đối với thị trường hàng không quốc tế.

Ngoài ra, sự góp mặt của các nhà lãnh đạo, đại biểu hàng không thế giới tại cùng một sự kiện mở ra cơ hội đặc biệt để Vietnam Airlines truyền tải vẻ đẹp, sự thu hút của đất nước, qua đó thúc đẩy mở rộng mạng đường bay, kết nối nhiều lĩnh vực, ngành nghề như kinh tế, chính trị, văn hóa, du lịch...giữa Việt Nam và thế giới.

Lĩnh vực an toàn hàng không là một trong những nội dung quan trọng được IATA tập trung chú trọng và tổ chức thường niên thông qua từng sự kiện riêng lẻ.

Khởi động đoàn tàu container lạnh Sóng Thần – Đồng Đăng

Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ngày 14-7 đã khai trương đoàn tàu container lạnh Sóng Thần – Đồng Đăng, hàng hóa chủ yếu là hàng nông sản, hàng có giá trị cao cần được bảo quản tốt, sau đó được trung chuyển sang Trung Quốc.

Ngày 14-7 tại ga Sóng Thần, tỉnh Bình Dương, Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đã khai trương đoàn tàu container lạnh Sóng Thần – Đồng Đăng, sau đó hàng hóa được chuyển tiếp sang Trung Quốc.

Khối lượng vận chuyển của đoàn tàu khoảng 900 tấn với 21 toa xe Mc chở container 40 feet lạnh, chiều dài tối đa 325 m. Thời gian vận chuyển 72 giờ do hiện ngành đường sắt đang thi công gói cải tạo, nâng cấp cầu đường sắt, thời gian sẽ được rút ngắn sau khi hoàn thành sửa chữa.

Năng lực tổng hợp vận chuyển liên vận quốc tế tại ga Sóng Thần đạt 1,27 triệu tấn/năm, dự kiến đạt 2,5 triệu tấn/năm vào năm 2025. Do chưa thực hiện liên vận quốc tế, hàng hóa xuất nhập khẩu vận tải tại ga Sóng Thần mới chỉ chiếm khoảng 10-15% sản lượng của ga.

Nếu việc làm thủ tục xuất nhập khẩu tại ga được thực hiện sẽ tạo điều kiện thuận lợi rất lớn cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu, qua đó rút ngắn thời gian vận chuyển bằng 2/3 so với đường biển truyền thống và giảm chi phí trong giai đoạn “đứt gãy” hệ thống logistics bằng đường biển.

Đầu tư 17 tỷ USD làm hai tuyến đường sắt kết nối cảng biển

Hai tuyến đường sắt kết nối cảng biển Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và Biên Hòa - Vũng Tàu cần khoảng 17 tỷ USD đầu tư trước 2030.

Bộ GTVT vừa có văn bản gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau về việc đầu tư hai tuyến đường sắt kết nối cảng biển là: Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và Biên Hòa - Vũng Tàu.



Bộ GTVT cho biết, theo Quy hoạch mạng lưới đường sắt đã Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, hai tuyến đường sắt này dự kiến đầu tư trước 2030 để vận chuyển hành khách và hàng hóa.

Quán triệt Kết luận số 49 ngày 28/2/2023 của Bộ Chính trị về định hướng phát triển GTVT đường sắt đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt kế hoạch triển khai quy hoạch mạng lưới đường sắt, trong đó tiếp tục chuẩn bị đầu tư hai tuyến đường sắt này trong giai đoạn từ nay đến 2025 để huy động nguồn lực, phấn đấu khởi công trước năm 2030.

Đối với tuyến đường sắt Biên Hòa - Vũng Tàu (kết nối khu bến Cái Mép - Thị Vải), hiện đang triển khai lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án, chiều dài khoảng 128km, đường đôi, khổ đường 1.435mm, vận tải hành khách và hàng hóa, tổng mức đầu tư khoảng 6,2 tỷ USD.

Tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng (kết nối khu bến Lạch Huyện), đã cơ bản hoàn thành quy hoạch chi tiết, chiều dài khoảng 380km, đường đôi, khổ đường 1.435mm, vận tải hành khách và hàng hóa, tổng mức đầu tư khoảng 10 -11 tỷ USD.

Theo Bộ GTVT, hai dự án đường sắt này cần sớm triển khai đầu tư, trong đó nguồn vốn đầu tư công đóng vai trò chủ đạo, đầu tư hạ tầng khai thác cả hàng và khách. Tuy nhiên, do tổng mức đầu tư hai tuyến đường sắt tương đối lớn, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Danh mục quốc gia các dự án kêu gọi đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2025 để huy động nguồn lực đầu tư, trong đó có tuyến đường sắt Biên Hòa - Vũng Tàu và Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng.

“Bộ GTVT xác định việc giảm thị phần vận tải đường bộ kết nối đến cảng biển là một trong những giải pháp quan trọng góp phần giảm chi phí logistics, trong đó hai tuyến đường sắt kết nối cảng biển là Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và Biên Hòa - Vũng Tàu cần sớm được đầu tư và phấn đấu khởi công trước năm 2030”, Bộ GTVT nhấn mạnh.

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Đề xuất đầu tư **khoảng 40.000 tỷ đồng** để hoàn thiện hệ thống cảng cạn toàn quốc

Bộ GTVT đặt mục tiêu đến năm 2030 phát triển hệ thống cảng cạn có khả năng thông qua khoảng 25% - 35% nhu cầu hàng hóa vận tải container xuất nhập khẩu.

Mục tiêu của Quy hoạch này là đến năm 2030 sẽ phát triển hệ thống cảng cạn có khả năng thông qua khoảng 25% - 35% nhu cầu hàng hóa vận tải container xuất nhập khẩu theo các hành lang vận tải. Hình thành các cảng cạn, cụm cảng cạn với tổng công suất khoảng 11,9 – 17,1 triệu Teu/năm. Trong đó, khu vực phía Bắc gồm các cảng cạn, cụm cảng cạn với công suất khoảng 4,29– 6,2 triệu Teu/năm; khu vực miền Trung - Tây Nguyên có các cảng cạn, cụm cảng cạn với công suất khoảng 0,9 – 1,4 triệu Teu/năm; khu vực phía Nam có các cảng cạn, cụm cảng cạn với công suất khoảng 6,8 - 9,5 triệu Teu/năm.

Định hướng đến năm 2050 sẽ phát triển hệ thống cảng cạn trở thành các đầu mối tổ chức vận tải, trung chuyển, phân phối hàng hóa, kết hợp với cung cấp các dịch vụ logistics, có khả năng thông qua khoảng 30% - 35% nhu cầu hàng hóa vận tải container xuất nhập khẩu theo các hành lang vận tải, đồng thời đáp ứng nhu cầu dịch vụ logistics tại các địa phương.

Bộ GTVT đề xuất quy hoạch 101 cảng cạn trong giai đoạn từ nay đến năm 2030 tại 19 hành lang vận tải tại cả 3 khu vực: Bắc, Trung, Nam.

Trong đó, tại miền Bắc gồm 42 cảng cạn, cụm cảng cạn với công suất khoảng 4,2 - 5,5 triệu TEU/năm; miền Trung - Tây Nguyên có 16 cảng cạn, cụm cảng cạn với công suất khoảng 0,66 - 0,95 triệu TEU/năm; miền Nam có 43 cảng cạn, cụm cảng cạn với công suất khoảng 6,8 - 9,3 triệu TEU/năm.

Tổng nhu cầu sử dụng đất phát triển cảng cạn theo quy hoạch đến năm 2030 là 1.199-1.707 ha (diện tích cần bổ sung thêm khoảng 784 - 1.211 ha). Theo tính toán sơ bộ, nhu cầu vốn đầu tư hệ thống cảng cạn đến năm 2030 khoảng 27.400 – 42.380 tỷ đồng.



Chi phí vận chuyển container Bắc - Nam đắt gấp đôi đi Mỹ

Đại biểu Đinh Ngọc Minh (Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau) cho rằng, chi phí logistics (vận chuyển và phân phối hàng hóa) của Việt Nam đang quá cao, và đề nghị Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) có giải pháp để giảm khoản chi phí này cho nền kinh tế.

Chi phí logistics trung bình của Việt Nam hiện ở mức tương đương khoảng 17% GDP, khá cao so với mức bình quân chung của thế giới (hiện khoảng 10,6% GDP). Đạt mục tiêu Chính phủ đặt ra là tới năm 2025, chi phí logistics ở Việt Nam tương đương 16% - 20% GDP.

Về chi phí vận chuyển 1 container từ Bắc vào Nam khoảng 2.000 USD, trong khi vận chuyển từ Việt Nam sang Mỹ chỉ hết 1.000 USD/container. Bộ GTVT cho rằng, chi phí trên là vận tải container 20ft bằng đường bộ Bắc – Nam, để rẻ hơn doanh nghiệp có thể chọn đi bằng đường sắt hoặc đường biển, với chi phí bằng 50 - 70% so với đường bộ (tùy thuộc điều kiện xếp dỡ).

Cụ thể, hiện giá cước vận tải biển chiều từ Hải Phòng đi TPHCM dao động khoảng 9,2 - 9,5 triệu đồng/container loại 20ft (khoảng 413 USD), và khoảng 12 triệu đồng/container loại 40ft (521 USD). Với chiều TPHCM đi Hải Phòng, cước vận tải biển khoảng 6 - 8 triệu đồng/container 20ft và 9 - 10 triệu đồng/container 40ft.

Đối với vận tải biển quốc tế, việc xác định giá cước phụ thuộc thời vụ, điều kiện vận chuyển. Hiện, giá cước vận tải đường biển 1 container loại 40ft từ Việt Nam đi Mỹ khoảng 2.000 - 2.500 USD (giai đoạn COVID-19 chi phí này lên tới 20.000 USD/container).

Xây dựng nguồn nhân lực phát triển cảng xanh, thông minh

Đây là vấn đề được đặt ra tại hội thảo 'Nguồn nhân lực cho phát triển cảng bền vững' do Hiệp hội Cảng biển Việt Nam (VPA) phối hợp cùng Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (NSP) đăng cai tổ chức ngày 14/7.

Hệ thống cảng biển Việt Nam nói chung và Bà Rịa-Vũng Tàu đã theo xu thế phát triển mới trong quản lý khai thác cảng về chuyển đổi nhiên liệu sạch, đơn giản hóa và điện tử hóa các thủ tục, xây dựng cảng xanh và thông minh hơn, xây dựng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu khai thác cảng trong bối cảnh mới. Với mục tiêu này, hàng hóa trong khu vực dần được vận chuyển thuận tiện, hiệu quả và thân thiện với môi trường, chi phí thấp.

Tuy cảng biển đang tăng trưởng mạnh nhưng các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm còn hạn chế.

Do đó, trong thời gian tới, Hiệp hội Cảng biển Việt Nam cần tập trung cho các mục tiêu phát triển bền vững hệ sinh thái số, xây dựng cảng thông minh cùng các giải pháp logistics xanh như: vận tải xanh, kho xanh, cảng xanh, thể hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường với cộng đồng, phát triển kinh doanh bền vững theo đúng định hướng và xu hướng phát triển các cảng biển thành viên trong khu vực.

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Chi phí thương mại toàn cầu có thể tăng thêm 800 tỷ USD

Sau phân khúc hàng hóa, ngành vận tải biển sẽ là lĩnh vực tiếp theo chịu tác động từ thuế carbon khi Tổ chức Hàng hải Quốc tế (IMO) có kế hoạch đặt mục tiêu phát thải carbon bằng không vào năm 2050.

Tổ chức Hàng hải Quốc tế (IMO) đã đề xuất rằng đến năm 2030, 5% nhiên liệu được các con tàu sử dụng sẽ là nhiên liệu sạch.

Sau phân khúc hàng hóa, ngành vận tải biển sẽ là lĩnh vực tiếp theo chịu tác động từ thuế carbon khi Tổ chức Hàng hải Quốc tế (IMO), một tổ chức chuyên môn của Liên Hợp Quốc, có kế hoạch đặt mục tiêu phát thải carbon bằng không (net zero carbon emission) vào năm 2050, theo một báo cáo từ Financial Express (FE). Trong khi đó, Liên minh châu Âu (EU) đã quyết định thu thuế carbon đối với hàng hóa xuất nhập khẩu từ năm 2027.

Ông Ajay Srivastava, người sáng lập Sáng kiến Nghiên cứu Thương mại Toàn cầu (GTRI), cho biết trong một bản ghi chú chính sách rằng chi phí của các sản phẩm xuất nhập khẩu sẽ tăng từ 3 đến 4%, tương đương với 600 đến 800 tỷ USD mỗi năm.

"80% thương mại hàng hóa toàn cầu, trị giá hơn 20 nghìn tỷ USD, được vận chuyển trên khắp các đại dương trên thế giới bởi 6.400 tàu hàng. Ngành vận tải biển chịu trách nhiệm cho 3% lượng khí thải nhà kính toàn cầu", bản ghi chú cho biết.

Vào ngày 7/7 vừa qua, IMO đã công bố chiến lược không phát thải vào năm 2050. Tổ chức này kêu gọi giảm lượng khí thải trong ngành vận tải biển xuống 20-30% vào năm 2030 và 70-80% vào năm 2040 so với mức của năm 2008. IMO đã đề xuất rằng 5% lượng nhiên liệu được các tàu sử dụng vào năm 2030 là nhiên liệu sạch và tổ chức này sẽ đưa ra các biện pháp chi tiết để thực hiện các mục tiêu nêu trên vào năm tới.



Các quốc gia thành viên dự kiến có thể đáp ứng các mục tiêu mới đưa ra, mặc dù các khuyến nghị của IMO không ràng buộc về mặt pháp lý. Một số quốc gia tại cuộc họp của IMO đã đề xuất áp thuế với lượng khí thải vượt quá mục tiêu đặt ra, nhưng dự định này đã được hoãn lại do sự phản đối từ Trung Quốc và các nước phát triển khác.

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Jinjiang Shipping huy động được 416 triệu USD trong IPO Thượng Hải để mở rộng

Nhà cung cấp dịch vụ trung chuyển của Trung Quốc, Shanghai Jinjiang Shipping, có kế hoạch niêm yết công khai trên Sàn giao dịch chứng khoán Thượng Hải để tài trợ cho việc mở rộng đội tàu.

Thuộc sở hữu của Tập đoàn Cảng Quốc tế Thượng Hải (SIPG), Jinjiang Shipping có kế hoạch huy động vốn 3 tỷ RMB (416 triệu USD) để mua các tàu container, container và các dự án chuyển đổi tàu thông minh.

Tính đến cuối năm 2022, Jinjiang Shipbuilding vận hành một đội gồm 44 tàu hộp bao gồm 25 tàu tự sở hữu và 19 tàu thuê, với tổng sức chở 41.600 TEU. Chuyên tuyến feeder đi Nhật Bản, hãng còn mở rộng tuyến quốc tế sang Đông Nam Á.

Jinjiang Shipping đã đạt mức tăng trưởng doanh thu ba năm liên tiếp trong năm 2019 và 2022. Công ty đang kỳ vọng nâng cao hơn nữa năng lực cạnh tranh toàn diện trên thị trường vận tải container thông qua việc niêm yết.

Sản lượng hàng hóa của cảng LA tiếp tục phục hồi trong tháng 6, giảm 24% trong nửa đầu năm

Khối lượng container tại Cảng Los Angeles tiếp tục tăng trở lại vào tháng 6 và chỉ thấp hơn 5% so với con số kỷ lục được thấy một năm trước đó.

Cảng LA đã xử lý 833.035 teu vào tháng 6 năm nay, tháng mạnh nhất kể từ tháng 7 năm ngoái và thấp hơn 5% so với khối lượng kỷ lục của năm ngoái. Kết quả khả quan đã được ghi nhận mặc dù công việc của các thành viên của Liên minh Kho bãi và Bờ biển Quốc tế (ILWU) bị chậm lại vào đầu tháng trước khi một thỏa thuận lao động mới có thời hạn 6 năm được thống nhất cho các cảng Bờ Tây Hoa Kỳ.

“Khối lượng hàng hóa đã tăng đáng kể 70% kể từ tháng Hai với bốn tháng tăng liên tiếp,” Giám đốc Điều hành Cảng Los Angeles Gene Seroka cho biết trong một cuộc họp báo hôm thứ Tư.

Cảng cửa ngõ cho biết, sản lượng thông qua cảng giảm 24% trong nửa đầu năm xuống còn 4,14 triệu teu.

Đã dần phục hồi kể từ tháng Hai, khối lượng dự kiến sẽ giảm trong tháng này nhưng cảng Bờ Tây Hoa Kỳ vẫn lạc quan. “Mặc dù chúng ta có thể sẽ thấy hàng hóa dễ dàng hơn vào tháng 7, nhưng tôi lạc quan rằng nửa cuối năm 2023 sẽ cho thấy hiệu suất được cải thiện so với 6 tháng đầu năm.”

THUẾ - KẾ TOÁN

**Cần thông báo tạm ngừng hoạt động trước ngày 30/1
mới được miễn lệ phí môn bài cả năm**

*Công văn số 2351/TCT-CS ngày 9/6/2023 của Tổng cục Thuế
về lệ phí môn bài khi tạm ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh (1 trang)*

Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1, khoản 1 Điều 2 Nghị định 22/2020/NĐ-CP và khoản 4 Điều 1 Thông tư 65/2020/TT-BTC, trường hợp doanh nghiệp có văn bản gửi cơ quan thuế thông báo tạm ngừng hoạt động sản xuất, kinh doanh trước ngày 30/1 hàng năm và chưa nộp lệ phí môn bài của năm xin tạm ngừng hoạt động thì được miễn nộp lệ phí môn bài của năm tạm ngừng.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: luatvietnam.net)

**Chính sách giảm 30% tiền thuê đất năm 2022
chỉ áp dụng cho đất thuê trả tiền hàng năm**

*Công văn số 2353/TCT-CS ngày 12/6/2023 của Tổng cục Thuế
về việc giảm tiền thuê đất (1 trang)*

Theo quy định tại Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg, các đối tượng bị ảnh hưởng dịch Covid-19 được giảm tiền thuê đất năm 2022 nếu có Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất dưới hình thức trả tiền thuê hàng năm.

Theo đó, trường hợp doanh nghiệp chỉ có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất dưới hình thức giao đất không thu tiền sử dụng (không phải thuê đất trả tiền thuê hàng năm) thì không thuộc diện được giảm tiền thuê đất năm 2022.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: luatvietnam.net)

Dự án chậm sử dụng đất có bị truy thu tiền sử dụng đất đã được miễn, giảm?

*Công văn số 2346/TCT-CS ngày 9/6/2023 của Tổng cục Thuế
về chính sách thuế (1 trang)*

Theo Tổng cục Thuế, các văn bản hiện hành như Nghị định 45/2014/NĐ-CP (sửa đổi tại Nghị định 135/2016/NĐ-CP, Nghị định 123/2017/NĐ-CP, Nghị định 79/2019/NĐ-CP) và Thông tư 76/2014/TT-BTC (sửa đổi tại Thông tư 332/2016/TT-BTC, Thông tư 10/2018/TT-BTC) không có quy định về việc truy thu tiền sử dụng đất đã được miễn, giảm theo chính sách ưu đãi đầu tư đối với trường hợp chủ đầu tư không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất so với tiến độ ghi trong dự án.

Nếu trường hợp chủ đầu tư không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất so với tiến độ ghi trong dự án thì chủ đầu tư phải nộp khoản tiền bổ sung trong thời gian không đưa đất vào sử dụng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 Thông tư 332/2016/TT-BTC.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: luatvietnam.net)

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Đất thuê thông qua đấu giá có được giảm tiền thuê do ảnh hưởng dịch?

Công văn số 2335/TCT-CS ngày 9/6/2023 của Tổng cục Thuế về việc giảm tiền thuê đất theo Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg (1 trang)

Theo Tổng cục Thuế, việc giảm tiền thuê đất năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng dịch Covid-19 đã được quy định cụ thể tại Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg .

Trường hợp đối tượng bị ảnh hưởng dịch thuê đất thông qua phương thức đấu giá, nếu có Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và trong năm 2022 có phát sinh tiền thuê đất phải nộp thì được xem xét giảm tiền thuê đất năm 2022 theo Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg nêu trên.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: luatvietnam.net)

Hướng dẫn chính sách giảm thuế GTGT năm 2023

Công văn số 8732/CTTPHCM-TTHT ngày 12/7/2023 của Cục Thuế TP. HCM về giảm 2% thuế giá trị gia tăng tại Nghị định số 44/2023/NĐ-CP (2 trang)

Văn bản này hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn Tp. HCM áp dụng chính sách giảm thuế GTGT năm 2023 được quy định tại Nghị định số 44/2023/NĐ-CP .

Theo đó, hàng hóa, dịch vụ được giảm 2% thuế GTGT là hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ các nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: viễn thông, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh BĐS, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất (chi tiết tại Phụ lục I); hàng hóa dịch vụ chịu thuế TTĐB (chi tiết tại Phụ lục II); sản phẩm công nghệ thông tin (chi tiết tại Phụ lục III).



Chính sách giảm thuế GTGT được áp dụng từ ngày 1/7/2023 - 31/12/2023, thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại.

Đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT, doanh nghiệp ghi thuế suất trên hóa đơn là 8% (nếu nộp thuế theo phương pháp khấu trừ) hoặc ghi giảm 20% mức tỷ lệ % tính thuế GTGT (nếu nộp thuế theo phương pháp trực tiếp).

Hàng hóa, dịch vụ được giảm và không được giảm thuế GTGT vẫn có thể lập chung trên 01 hóa đơn.

Doanh nghiệp nếu có hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT thì thực hiện kê khai giảm thuế GTGT theo Mẫu số 01 tại Phụ lục IV Nghị định số 44/2023/NĐ-CP cùng với Tờ khai thuế GTGT.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: luatvietnam.net)

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Nhà kho được miễn lệ phí trước bạ

Công văn số 2347/TCT-CS ngày 9/6/2023 của Tổng cục Thuế về chính sách lệ phí trước bạ (2 trang)

Theo Tổng cục Thuế, trường hợp doanh nghiệp đăng ký tài sản là "nhà kho" thì thuộc đối tượng được miễn lệ phí trước bạ (LPTB) quy định tại khoản 25 Điều 10 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP. Trường hợp doanh nghiệp được nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án sản xuất, kinh doanh gồm nhiều phần diện tích đất để xây dựng các hạng mục công trình khác nhau, nay doanh nghiệp đăng ký bổ sung quyền sở hữu đối với công trình hoàn thành (nhà xưởng) thì mức thu LPTB được tính tối đa là 500 triệu đồng cho một lần cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản (cấp mới hoặc cấp bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất).

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: [luatvietnam.net](#))

HẢI QUAN – XUẤT NHẬP KHẨU – VẬN TẢI

Về điều kiện tính thuế nhập khẩu theo từng linh kiện CKD kể từ 15/7/2023

Công văn số 3538/TCHQ-TXNK ngày 7/7/2023 của Tổng cục Hải quan về việc phân loại, áp dụng mức thuế bộ linh kiện CKD ô tô (2 trang)

Theo Tổng cục Hải quan, trường hợp doanh nghiệp không tham gia chương trình ưu đãi thuế, khi nhập khẩu bộ linh kiện CKD để sản xuất, lắp ráp ô tô nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b.5.1 khoản 2 Mục II Phụ lục II Nghị định 26/2023/NĐ-CP (hiệu lực từ 15/7/2023) thì được phân loại và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi theo từng linh kiện, phụ tùng quy định tại 97 chương thuộc Mục I Phụ lục II.

Tuy nhiên, lưu ý, trường hợp qua thanh tra, cơ quan hải quan phát hiện doanh nghiệp không sử dụng các bộ linh kiện CKD này cho hoạt động sản xuất, lắp ráp xe ô tô thì sẽ truy thu theo thuế suất nhập khẩu của xe ô tô nguyên chiếc đồng thời xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: [luatvietnam.net](#))

Sửa đổi quy định về đăng kiểm tàu thủy nội địa

Thông tư số 16/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ Giao thông Vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa (19 trang)

Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa tại Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT gồm: Danh mục quy chuẩn sử dụng để đăng kiểm tàu thủy nội địa (Phụ lục I đính kèm); các loại hình kiểm tra, nội dung và thời hạn kiểm tra tàu thủy nội địa; nguyên tắc kiểm tra, cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp sử dụng cho tàu thủy nội địa; hồ sơ, trình tự thẩm định, cấp giấy chứng nhận kiểm định tàu thủy nhập khẩu; thủ tục kiểm tra, cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp sử dụng cho tàu thủy nội địa;...

Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2023.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

16

(Nguồn: [luatvietnam.net](#))

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Cho phép đăng kiểm tàu biển từ xa trong một số trường hợp

Thông tư số 17/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ Giao thông Vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2016/TT-BGTVT ngày 7/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm tàu biển Việt Nam và Thông tư số 51/2017/TT-BGTVT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ đăng kiểm tàu biển (28 trang)

Thông tư sửa đổi, bổ sung các quy định sau của Thông tư 40/2016/TT-BGTVT liên quan đến việc đăng kiểm tàu biển:

- Bổ sung trường hợp cho phép kiểm định tàu biển từ xa (khoản 6a Điều 3, khoản 3 Điều 5);
- Hồ sơ, biểu mẫu, thủ tục kiểm định, cấp giấy chứng nhận kiểm định tàu biển (Điều 10);
- Hồ sơ, thủ tục đề nghị đánh giá, cấp Giấy chứng nhận phù hợp (DOC) theo quy định của Bộ luật ISM đối với công ty tàu biển (Điều 11);
- Hồ sơ, thủ tục đề nghị đánh giá, cấp Giấy chứng nhận quản lý an toàn (SMC) theo quy định của Bộ luật ISM đối với tàu biển (Điều 12);
- Nguyên tắc thực hiện ủy quyền cho tổ chức đăng kiểm nước ngoài kiểm định, phân cấp và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật cho tàu biển Việt Nam (Điều 13);
- Thủ tục cấp văn bản ủy quyền cho tổ chức đăng kiểm nước ngoài kiểm định, phân cấp và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật cho tàu biển Việt Nam (Điều 14);
- Hồ sơ, thủ tục đề nghị đánh giá, chứng nhận năng lực cơ sở thử nghiệm, cung cấp dịch vụ kiểm định tàu biển (Điều 15);
- Hồ sơ, thủ tục đề nghị kiểm định và cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật đối với vật tư, trang thiết bị chế tạo, lắp ráp tàu biển (Điều 16);

Đáng chú ý, khoản 2 Điều 1 Thông tư này cho phép thực hiện kiểm định từ xa đối với tàu biển trong các trường hợp sau: hạn chế tiếp cận tàu biển vì lý do dịch bệnh, thiên tai, xung đột vũ trang; cơ sở sửa chữa không thể bố trí tiếp nhận tàu biển; tàu biển thực sự không có điều kiện đến nơi được chỉ định để kiểm định.

Ngoài ra, Thông tư này đồng thời sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Thông tư 51/2017/TT-BGTVT liên quan đến tiêu chuẩn công nhận và cấp giấy chứng nhận đăng kiểm viên tàu biển.

Thông tư này hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2023. Các khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 9, khoản 10, khoản 11 và khoản 12 Điều 1 Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: luatvietnam.net)



PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

DOANH NGHIỆP – ĐẦU TƯ

Đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục đến năm 2030

Ngày 14/7/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 841/QĐ-TTg về Lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững Việt Nam đến năm 2020, trong đó đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục

Đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục đến năm 2030

Theo đó, các cơ quan được giao chủ trì thực hiện các chỉ tiêu chủ động phối hợp với các bộ, ngành địa phương nhằm đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục; tạo việc làm đầy đủ, năng suất và việc làm tốt cho tất cả mọi người thông qua những nội dung cụ thể sau đây:

- Duy trì tăng trưởng GDP bình quân đầu người 4 - 4,5%/năm và tăng trưởng GDP hàng năm trung bình từ 5 - 6%.

Bộ Kế hoạch và đầu tư thực hiện duy trì tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) trung bình 7%/năm giai đoạn 2021 - 2030.

Đồng thời, duy trì tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân đầu người trong năm 4.700 – 5.000 USD và năm 2030 là 7.500 USD.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cấp và đổi mới công nghệ, tập trung vào các ngành tạo giá trị tăng cao và sử dụng nhiều lao động, tăng năng suất lao động bình quân đạt trên 6,5%/năm giai đoạn 2021 - 2030.

Tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GDP hướng tới 45% trong năm 2025 và đạt trên 50% vào năm 2030.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tăng cường các chính sách hỗ trợ các hoạt động sản xuất có năng suất cao, tạo việc làm tốt và bền vững, hỗ trợ làm chủ doanh nghiệp, phát minh và sáng tạo; chính thức hóa và tăng trưởng các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, gồm cả thông qua việc tiếp cận với các dịch vụ tài chính.

Qua đó, tỷ lệ lao động có việc làm phi chính thức từ năm 2025 cho đến năm 2030 đảm bảo đạt chưa đến 60%.

Quyết định 841/QĐ-TTg có hiệu lực kể từ ngày 14/7/2023.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: thuvienphapluat.vn)



PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Dự kiến sửa đổi các luật về đầu tư, đấu thầu, lao động để thúc đẩy doanh nghiệp kinh doanh có trách nhiệm

Quyết định số 843/QĐ-TTg ngày 14/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động quốc gia hoàn thiện chính sách và pháp luật nhằm thúc đẩy thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Việt Nam giai đoạn 2023-2027 (14 trang)

Theo Quyết định này, một số luật sẽ được rà soát, sửa đổi trong giai đoạn 2023-2027 nhằm thúc đẩy doanh nghiệp thực hành kinh doanh có trách nhiệm, đặc biệt trong các lĩnh vực đầu tư, đấu thầu, lao động, việc làm, công đoàn, bảo vệ môi trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng,...

Đáng chú ý, trong lĩnh vực lao động, sẽ rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các luật, quy định liên quan đến việc thúc đẩy và bảo vệ quyền lao động, phúc lợi của người lao động trong quan hệ lao động, việc làm đảm bảo tương thích với các tiêu chuẩn lao động quốc tế mà Việt Nam đã tham gia (gồm: Luật An toàn, vệ sinh lao động, Luật BHXH, Luật Việc làm và các văn bản hướng dẫn thi hành); nghiên cứu chính sách về bảo vệ việc làm, đào tạo lại người lao động và bảo vệ quyền lợi của người lao động trong mối quan hệ với các công ty nền tảng trong bối cảnh chuyển đổi số...

Ngoài ra, Luật xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực đầu tư, lao động, bảo vệ môi trường, bảo vệ người tiêu dùng... cũng sẽ được sửa đổi để góp phần thúc đẩy doanh nghiệp thực hành kinh doanh có trách nhiệm.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: thuvienphapluat.vn)

LAO ĐỘNG – BẢO HIỂM

Thủ tục gia hạn và xác nhận miễn giấy phép lao động tại Tp. HCM từ 7/7/2023

Quyết định số 2813/QĐ-UBND ngày 7/7/2023 của UBND TP. HCM về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Ban quản lý Khu công nghệ cao Thành phố, Sở Lao động Thương binh và Xã hội (4 trang)

Quyết định công bố kèm hướng dẫn 02 thủ tục sửa đổi trong lĩnh vực việc làm, áp dụng tại Tp. HCM từ 7/7/2023, gồm:

1. Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
2. Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động

Theo đó, lưu ý, đối với thủ tục gia hạn giấy phép lao động, phải nộp lệ phí gia hạn là 450.000 đồng.

Tuy nhiên, thủ tục xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động được miễn lệ phí.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố cho các thủ tục II.2 tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 15/4/2022; Thủ tục A.A2.1 tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 2273/QĐ-UBND ngày 02/6/2023.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

19
(Nguồn: luatvietnam.net)

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Cách ghi ủy nhiệm chi nộp tiền bảo hiểm xã hội

Ngày 30/6/2023, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã có Công văn 1995/BHXH-TCKT về việc nộp tiền thu qua hệ thống ngân hàng

Hiện nay hầu hết các giao dịch liên ngân hàng của các đơn vị nộp tiền thu bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) vào tài khoản của cơ quan BHXH chưa được hạch toán tự động tại phần mềm kế toán tập trung để gửi sang phần mềm quản lý thu, sổ thẻ.

Để việc quản lý tiền thu BHXH, BHYT, BHTN của các đơn vị được tự động cập nhật vào hệ thống, không phụ thuộc vào việc hạch toán thủ công của cán bộ, BHXH Việt Nam hướng dẫn:

- Trường hợp đơn vị sử dụng tiện ích nộp BHXH trên Ứng dụng Mobile banking của Ngân hàng: Nhập, chọn thông tin nộp tiền.

- Trường hợp đơn vị lập ủy nhiệm chi chuyển tiền theo các kênh khác:

Cấu trúc nộp: +BHXH+103+00+Mã đơn vị+Mã Cơ quan BHXH+dong BHXH+

Ví dụ: Công ty ABC khi nộp tiền BHXH, BHYT, BHTN ghi +BHXH+103+00+TZ0255Z+00101+dong BHXH

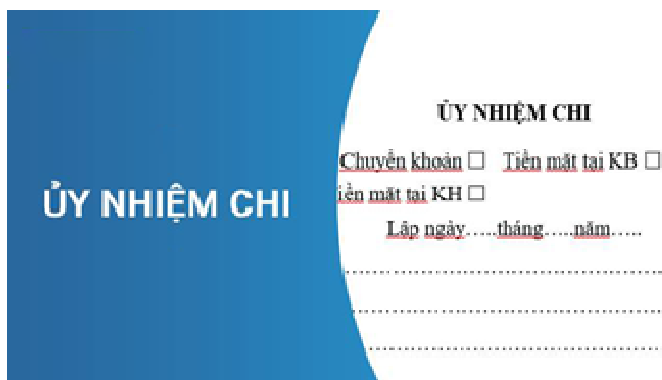
Trong đó: +BHXH+103+00+ là loại hình thu mặc định theo quy định của cơ quan BHXH; TZ0255Z là mã đơn vị của Công ty ABC; 00101 là Mã cơ quan BHXH quản lý thu đối với Công ty ABC.

BHXH Việt Nam, BHXH tỉnh, BHXH huyện đăng thông tin trên trang web chính thức đề nghị các đơn vị khi nộp tiền thu BHXH, BHYT, BHTN như trên; lưu ý các ngân hàng thực hiện lệnh thanh toán không làm sai lệch nội dung thanh toán của người tham gia.

Thực hiện nội dung chỉ đạo của BHXH Việt Nam tại Công văn 1995, BHXH Thành phố Hồ Chí Minh đã có Thông báo 3205/TB-BHXH về nội dung nộp tiền theo cấu trúc quy định của cơ quan BHXH trên địa bàn.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: luatvietnam.vn)



PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Giải pháp hoàn thiện chính sách trong lĩnh vực lao động

Ngày 14/7/2023, Thủ tướng có Quyết định 843/QĐ-TTg ban hành chương trình hành động quốc gia hoàn thiện chính sách và pháp luật nhằm thúc đẩy thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Việt Nam giai đoạn 2023 – 2027, trong đó, có giải pháp hoàn thiện chính sách trong lĩnh vực lao động

Theo đó, một số giải pháp hoàn thiện chính sách bảo vệ người lao động như sau:

Hoàn thiện các văn bản trong lĩnh vực lao động

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các luật, quy định liên quan đến việc thúc đẩy và bảo vệ quyền lao động, phúc lợi của người lao động trong quan hệ lao động, việc làm đảm bảo tương thích với các tiêu chuẩn lao động quốc tế mà Việt Nam đã tham gia (gồm: Luật An toàn, vệ sinh lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Việc làm và các văn bản hướng dẫn thi hành)

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan;

+ Kết quả đầu ra: Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất, kiến nghị (nếu có);

+ Thời hạn hoàn thành: Năm 2025.

- Nghiên cứu xây dựng chính sách về bảo vệ việc làm, đào tạo lại người lao động và bảo vệ quyền lợi của người lao động trong mối quan hệ với các công ty nền tảng trong bối cảnh chuyển đổi số

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan;

+ Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, nghiên cứu và đề xuất, kiến nghị (nếu có);

+ Thời hạn hoàn thành: Năm 2025.

- Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Luật Công đoàn và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

+ Cơ quan chủ trì: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan;

+ Kết quả đầu ra: Luật Công đoàn (sửa đổi) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành (nếu có);

+ Thời hạn hoàn thành: Năm 2027.

- Phòng ngừa và ngăn chặn các hành vi bạo lực về giới trên môi trường mạng

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan;

+ Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, nghiên cứu và đề xuất, kiến nghị (nếu có);

+ Thời hạn hoàn thành: Năm 2025.

Quyết định 843/QĐ-TTg có hiệu lực từ ngày 14/7/2023.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: thuvienphapluat.vn)

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Bộ LĐTB&XH đề nghị chi trả mức lương hưu mới đúng quy định

Ngày 13/7/2023, Bộ LĐTB&XH có Công văn 2664/LĐTBXH-BHXH về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng

Bộ LĐTB&XH đề nghị chi trả mức lương hưu mới đúng quy định

Theo đó, các quy định tại Nghị định 42/2023/NĐ-CP và Thông tư 06/2023/TT-BLĐTBXH được thực hiện từ ngày 01/7/2023.

Về Công văn 2122/BHXH-CSXH ngày 12/7/2023 về việc chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng theo Nghị định 42/2023/NĐ-CP, Bộ LĐTB&XH có ý kiến như sau:

- Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

“Trong trường hợp quy định của văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó”.

- Căn cứ khoản 3 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội 2014 trách nhiệm của cơ quan bảo hiểm xã hội:

“Tổ chức thực hiện thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật”.

Do vậy, Bộ LĐTB&XH đề nghị BHXH Việt Nam điều chỉnh và chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng theo đúng quy định tại Nghị định 42/2023/NĐ-CP và Thông tư 06/2023/TT-BLĐTBXH, bảo đảm kịp thời và đầy đủ quyền lợi của các đối tượng thụ hưởng.

Ngoài ra, tại Thông tư 06/2023/TT-BLĐTBXH, Bộ LĐTB&XH hướng dẫn về việc điều chỉnh tăng lương hưu, trợ cấp BHXH từ 01/7/2023 như sau:

- Tăng thêm 12,5% trên mức lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng của tháng 6/2023 với các đối tượng tại khoản 1 Điều 1 Thông tư 06/2023/TT-BLĐTBXH đã được điều chỉnh theo Nghị định 108/2021/NĐ-CP :

Mức lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hằng tháng từ tháng 7 năm 2023 = Mức lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp tháng 6 năm 2023 x 1,125

- Tăng thêm 20,8% trên mức lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng của tháng 6/2023 với các đối tượng tại khoản 1 Điều 1 Thông tư 06/2023/TT-BLĐTBXH chưa được điều chỉnh theo Nghị định 108/2021/NĐ-CP:

Mức lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hằng tháng từ tháng 7 năm 2023

= Mức lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp tháng 6 năm 2023 x 1,208

- Đối với người có mức lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hằng tháng dưới 2.700.000 đồng/tháng:

Mức lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hằng tháng sau điều chỉnh = Mức lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hằng tháng sau khi được điều chỉnh theo quy định khoản 1 Điều 2 Thông tư 06/2023/TT-BLĐTBXH + 300.000 đồng/tháng

- Đối với người có mức lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hằng tháng từ 2.700.000 đồng/tháng đến dưới 3.000.000 đồng/tháng:

Mức lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hằng tháng sau điều chỉnh = 3.000.000 đồng/tháng.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: thuvienphapluat.vn)

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Những điểm mới trong dự thảo Luật BHXH 2024

Dự thảo của Quốc hội về Luật bảo hiểm xã hội (52 trang)

Đầu tiên, về đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, có bổ sung thêm chủ hộ kinh doanh và người quản lý doanh nghiệp không hưởng tiền lương (Điều 3).

Về chế độ BHXH, có bổ sung thêm chế độ trợ cấp hưu trí xã hội 500.000 đồng/tháng (dành cho người cao tuổi không có lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng); và bổ sung các chế độ thai sản, BHXH một lần, bảo hiểm TNLĐ dành cho người tham gia BHXH tự nguyện. Tuy nhiên, người tham gia BHXH tự nguyện chỉ được hưởng mức trợ cấp thai sản là 2 triệu đồng/01 con mới sinh (Điều 5, Điều 28, Điều 101).

Ngoài ra, mức trợ cấp một lần khi sinh con (dành cho người đóng BHXH bắt buộc) được tính bằng 3,6 triệu đồng/mỗi con (khoản 4 Điều 63); thay vì hiện nay tính bằng 02 lần mức lương cơ sở/mỗi con.

Mức trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau khi ốm đau, thai sản cũng được quy định cụ thể bằng 540.000 đồng/ngày và sẽ được điều chỉnh khi Chính phủ điều chỉnh lương hưu (Điều 50, Điều 66). Mức trợ cấp theo Luật cũ bằng 30% mức lương cơ sở/ngày.

Về điều kiện hưởng lương hưu, Luật mới đã giảm thời gian đóng BHXH được hưởng lương hưu từ 20 năm xuống còn 15 năm (Điều 71).

Mức đóng, tỷ lệ trích đóng BHXH bắt buộc không có thay đổi; tuy nhiên, Luật 2024 có điều chỉnh mức tối thiểu và mức tối đa của tiền lương đóng BHXH như sau: tiền lương đóng BHXH thấp nhất bằng một nửa mức lương tối thiểu tháng của vùng cao nhất và tiền lương đóng BHXH cao nhất bằng 8 lần mức lương tối thiểu tháng của vùng cao nhất (điểm e khoản 1 Điều 37).

Khi áp dụng Luật mới, người lao động sẽ được cấp và sử dụng sổ BHXH điện tử để theo dõi việc đóng, hưởng, giải quyết các chế độ BHXH (Điều 32).

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: luatvietnam.net)

XÂY DỰNG – BẤT ĐỘNG SẢN

Quy chuẩn mới về vật liệu xây dựng

Quy chuẩn Việt Nam QCVN 16:2023/BXD ngày 30/6/2023 của Bộ Xây dựng về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng (National Technical Regulations on Products, Goods of Building Materials) (48 trang)

Quy chuẩn này quy định về mức giới hạn của đặc tính kỹ thuật và yêu cầu quản lý các sản phẩm, hàng hoá vật liệu xây dựng nêu trong Bảng 1. Phần 2, thuộc nhóm 2 theo quy định tại Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa được sản xuất trong nước, nhập khẩu, kinh doanh, lưu thông trên thị trường và sử dụng vào các công trình xây dựng trên lãnh thổ Việt Nam.

QCVN 16:2023/BXD thay thế QCVN 16:2019/BXD

QCVN 16:2023/BXD được ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BXD ngày 30/6/2023, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2024.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: luatvietnam.net)

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Chủ dự án sẽ tự thẩm định chi phí thiết bị

Công văn số 2809/BXD-KTXD ngày 30/6/2023 của Bộ Xây dựng hướng dẫn nội dung liên quan đến thẩm định chi phí thiết bị đối với dự án đầu tư xây dựng (1 trang)

Theo quy định tại khoản 2 Điều 134 và khoản 2 Điều 135 Luật Xây dựng, chi phí thiết bị là một nội dung chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng và dự toán xây dựng.

Người quyết định đầu tư, chủ đầu tư sẽ chịu trách nhiệm thẩm định đối với việc lập và xác định giá trị tổng mức đầu tư xây dựng, dự toán xây dựng công trình, trong đó có giá trị chi phí thiết bị (Luật số 62/2020/QH14).

Phía cơ quan chuyên môn về xây dựng chỉ đánh giá sự tuân thủ quy định pháp luật đối với nội dung xác định tổng mức đầu tư xây dựng, dự toán xây dựng công trình khi thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: luatvietnam.net)

TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG – CHỨNG KHOÁN

Chính phủ: Tiếp tục giảm mặt bằng lãi suất cho vay ít nhất từ 1,5 - 2%

Đây là nội dung đáng chú ý tại Nghị quyết 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2023 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương

Theo Nghị quyết, Chính phủ giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ, quyết liệt để giảm mặt bằng lãi suất, nhất là giảm lãi suất cho vay (phần đầu giảm ít nhất khoảng từ 1,5 - 2%).

Xác định hạn mức tăng trưởng tín dụng phù hợp với tình hình thực tiễn (cả năm khoảng 13-15%, trường hợp thuận lợi thì có thể tăng cao hơn), bảo đảm đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế.

Rà soát các điều kiện, tiêu chí cho vay để điều chỉnh phù hợp, thuận lợi hơn cho người vay, bảo đảm tăng khả năng tiếp cận tín dụng của doanh nghiệp, người dân.

Tập trung, khẩn trương xử lý các ngân hàng thương mại yếu kém, bảo đảm thanh khoản, an toàn hệ thống, chú trọng xử lý nợ xấu; có các giải pháp hiệu quả đẩy mạnh triển khai thực hiện gói tín dụng 40 nghìn tỷ đồng hỗ trợ lãi suất và 120 nghìn tỷ đồng cho vay nhà ở xã hội.

Ộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì đôn đốc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và công tác quy hoạch, bảo đảm chất lượng, tiến độ. Đẩy mạnh việc rà soát, đề xuất giải pháp tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ phù hợp để thu hút đầu tư nước ngoài.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tăng cường quản lý thu ngân sách Nhà nước, bảo đảm thu đúng, thu đủ, kịp thời; triệt để tiết kiệm chi, cắt giảm chi thường xuyên những khoản không cần thiết.

Thực hiện hiệu quả các chính sách gia hạn, giảm thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất đã ban hành. Đẩy nhanh việc hoàn thuế giá trị gia tăng cho doanh nghiệp và người dân.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: luatvietnam.vn)

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngân hàng vay vốn nước ngoài phải chứng minh mục đích vay

Thông đốc NHNN ban hành Thông tư 08/2023/TT-NHNN ngày 30/6/2023 quy định về điều kiện vay nước ngoài không được Chính phủ bảo lãnh)

Ngân hàng vay vốn nước ngoài phải chứng minh mục đích vay

Theo đó, bên đi vay là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài vay vốn nước ngoài phải chứng minh mục đích đi vay như sau:

(1) Mục đích vay nước ngoài của ngân hàng

- Bên đi vay vay ngắn và trung, dài hạn nước ngoài để phục vụ các mục đích sau đây:

+ Bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động cấp tín dụng theo tăng trưởng tín dụng của bên đi vay.

+ Cơ cấu lại khoản nợ nước ngoài của bên đi vay.

- Bên đi vay khi vay trung, dài hạn nước ngoài phải chứng minh mục đích vay nước ngoài thông qua:

+ Phương án sử dụng vốn vay nước ngoài theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư 08/2023/TT-NHNN trong trường hợp vay để thực hiện mục đích nêu tại điểm a khoản 1 Điều 14 Thông tư 08/2023/TT-NHNN .

+ Phương án cơ cấu nợ theo quy định tại Điều 8 Thông tư 08/2023/TT-NHNN trong trường hợp vay để thực hiện mục đích nêu tại điểm b khoản 1 Điều 14 Thông tư 08/2023/TT-NHNN .

(2) Giới hạn vay ngắn hạn nước ngoài

Bên đi vay chỉ được vay ngắn hạn nước ngoài trong trường hợp đáp ứng giới hạn vay ngắn hạn nước ngoài tại thời điểm 31/12 của năm liên trước thời điểm phát sinh khoản vay.

Giới hạn vay ngắn hạn nước ngoài là tỷ lệ tối đa tổng dư nợ gốc của các khoản vay ngắn hạn nước ngoài tính trên vốn tự có riêng lẻ, áp dụng với các đối tượng cụ thể như sau:

- 30% đối với ngân hàng thương mại;

- 150% đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tín dụng khác.

Thông tư 08/2023/TT-NHNN có hiệu lực từ ngày 15/8/2023, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 21 Thông tư 08/2023/TT-NHNN .

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: thuvienphapluat.vn)



THỦ TỤC – HÀNH CHÍNH

Thủ tướng yêu cầu tăng tốc cải cách TTHC nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp

Công điện số 644/CĐ-TTg ngày 13/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp (4 trang)

Công điện đôn đốc các Bộ, ngành đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp, người dân, đặc biệt tập trung thực hiện các nội dung sau:

- Tái cấu trúc quy trình các thủ tục hành chính (TTHC), dịch vụ công đã được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh để tiếp tục đơn giản hóa các quy trình, thủ tục, giấy tờ công dân đảm bảo thực chất, hiệu quả, hoàn thành trong tháng 9/2023.



- Rà soát, loại bỏ ngay theo thẩm quyền những TTHC đang là rào cản cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống người dân; đồng thời khẩn trương ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Chính phủ, Thủ tướng ban hành văn bản thực thi 797 TTHC, giấy tờ công dân, 627 quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và 445 TTHC phải phân cấp theo quyết định của Chính phủ, Thủ tướng, hoàn thành trong tháng 9/2023.

- Xử lý triệt để, dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTHC, trước mắt tập trung xử lý dứt điểm 396 phản ánh, kiến nghị tại mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 8/7/2023.

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025, bảo đảm mục tiêu cắt giảm tối thiểu 20% TTHC nội bộ và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ.

- Đẩy nhanh tiến độ rà soát, trình Thủ tướng phương án cắt giảm đối với 59 nhóm TTHC nội bộ trọng tâm ưu tiên theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022; hoàn thành trong tháng 8/2023.

- Riêng Bộ Tài chính, được giao khẩn trương báo cáo Thủ tướng xem xét, quyết định việc ban hành Nghị định quy định cơ chế quản lý, phương thức, thủ tục kiểm tra chất lượng và kiểm tra ATTP đối với hàng hóa nhập khẩu, bảo đảm các nội dung cải cách tại Quyết định số 38/QĐ-TTg ngày 12/1/2021.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: luatvietnam.net)

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Chính thức cấp biển số xe theo mã định danh từ ngày 15/8/2023

Đây là nội dung quy định tại Thông tư 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới

Thông tư 24 nêu rõ, biển số xe được cấp và quản lý theo mã định danh của chủ xe (biển số định danh).

Biển số định danh là biển số xe có ký hiệu, seri biển số, kích thước của chữ và số, màu biển số theo quy định tại Thông tư 24/2023/TT-BCA. Trường hợp xe hết niên hạn sử dụng, bị hư hỏng hoặc chuyển quyền sở hữu xe thì biển số định danh của chủ xe bị thu hồi và cấp lại khi chủ xe đăng ký cho xe khác thuộc quyền sở hữu của mình.



Số biển số định danh được giữ lại cho chủ xe trong thời hạn 05 năm, kể từ ngày thu hồi; quá thời hạn này, nếu chủ xe chưa đăng ký thì số biển số định danh đó được chuyển vào kho biển số để đăng ký, cấp cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

Trường hợp chủ xe chuyển trụ sở, nơi cư trú từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác thì được giữ lại biển số định danh đó (không phải đổi biển số xe).

Đối với xe đã đăng ký biển 05 số trước ngày 15/8/2023 mà chưa làm thủ tục thu hồi thì số biển số đó được xác định là biển số định danh của chủ xe.

Đối với xe đã đăng ký biển 05 số, nếu chủ xe đã làm thủ tục thu hồi trước ngày 15/8/2023 thì số biển số đó được chuyển vào kho biển số để cấp biển số theo quy định.

Đối với xe đã đăng ký biển 05 số có ký hiệu "LD", "DA", "MĐ", "R" thì tiếp tục được phép tham gia giao thông, kể cả khi cấp đổi, cấp lại biển số, trừ trường hợp chủ xe có nhu cầu cấp sang biển số theo quy định của Thông tư này.

Đối với xe đã đăng ký biển 03 hoặc 04 số thì tiếp tục được phép tham gia giao thông, trừ trường hợp chủ xe có nhu cầu cấp sang biển số định danh hoặc khi chủ xe thực hiện thủ tục cấp đổi chứng nhận đăng ký xe, cấp đổi biển số xe, cấp lại chứng nhận đăng ký xe... thì thực hiện thu hồi biển 03 hoặc 04 số đó và cấp đổi sang biển số định danh theo quy định.

Thông tư 24/2023/TT-BCA có hiệu lực từ 15/8/2023.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: luatvietnam.vn)

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Các bệnh viện vẫn phải cập nhật dữ liệu KCB của người không có thẻ BHYT cho BHXH

Công văn số 4395/BYT-KCB ngày 13/7/2023 của Bộ Y tế về việc áp dụng liên thông dữ liệu theo Quyết định 130/QĐ-BYT (Bảng 1 và Bảng 8) đối với người bệnh không sử dụng thẻ bảo hiểm y tế phục vụ Đề án 06 (15 trang)

Nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, đầy đủ dữ liệu trong cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm và hiển thị dữ liệu KCB của người dân trên VneID, Bộ Y tế đã yêu cầu các bệnh viện thực hiện liên thông dữ liệu khám chữa bệnh theo quy định tại Bảng 1 (Chỉ tiêu tổng hợp khám bệnh, chữa bệnh) và Bảng 8 (Chỉ tiêu dữ liệu tóm tắt hồ sơ bệnh án) của Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/1/2023 cho cả người bệnh không có thẻ BHYT.

Việc triển khai liên thông dữ liệu khám chữa bệnh theo quy định nêu trên áp dụng đối với tất cả các cơ sở khám chữa bệnh, bao gồm cả cơ sở khám chữa bệnh không ký hợp đồng khám BHYT, công lập và tư nhân.

Thời điểm thực hiện liên thông dữ liệu khám chữa bệnh của người bệnh không có thẻ BHYT thống nhất triển khai cùng thời điểm thực hiện Quyết định số 130/QĐ-BYT cho người bệnh có thẻ BHYT.

Riêng các cơ sở khám chữa bệnh chưa ký hợp đồng khám BHYT phải khai báo thông tin cơ sở khám chữa bệnh và liên hệ với BHXH tỉnh, thành phố để đăng ký tài khoản trước khi gửi dữ liệu lên Cổng tiếp nhận.

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: luatvietnam.net)

LĨNH VỰC KHÁC

Cấp đủ nguồn nước phục vụ sinh hoạt với mức đảm bảo 100%

Ngày 14/7/2023, Thủ tướng ban hành Quyết định 847/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó đặt mục tiêu cấp đủ nguồn nước phục vụ sinh hoạt với mức đảm bảo 100%

Cấp đủ nguồn nước phục vụ sinh hoạt với mức đảm bảo 100%

**Trong đó, mục tiêu cụ thể về việc cấp nước đến năm 2030 được đề ra như sau:

- Về cấp nước

+ Cấp đủ nước phục vụ sinh hoạt; cấp và tạo nguồn cấp nước cho nông thôn, đô thị, công nghiệp, khu kinh tế...;

Đáp ứng nhu cầu nước cho hoạt động kinh tế ven biển, các đảo có đông dân cư. Chủ động nguồn nước tại chỗ cho sinh hoạt các khu vực bị ảnh hưởng của hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn;

Chú trọng một số vùng đặc biệt khó khăn về nguồn nước, vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của hạn hán, xâm nhập mặn, lũ, ngập lụt, úng.

Chủ động kiểm soát mặn, ngọt tại các vùng cửa sông, vùng ven biển.

+ Cấp nước tưới chủ động cho diện tích lúa 2 vụ với tần suất đảm bảo 85%, riêng vùng đồng bằng sông Hồng đảm bảo 85-90%, đối với các vùng khó khăn về nguồn nước và giải pháp thủy lợi (miền núi, biên giới, ven biển, hải đảo) bảo đảm 75-85%; kết hợp các giải pháp tưới tiết kiệm nước.

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

Cấp đủ nguồn nước phục vụ sinh hoạt với mức đảm bảo 100% (Tiếp theo)

+ Cấp nước tưới đảm bảo cho 70% diện tích cây trồng cạn, nâng dần tần suất đảm bảo tưới cho rau màu lên 90%, cây ăn quả và cây công nghiệp lâu năm 90-95%.

Đảm bảo cấp đủ nước cho gia súc, gia cầm với khoảng 10,5 triệu con.

Cấp nước và thoát nước chủ động cho 1,35 triệu ha nuôi trồng thủy sản thâm canh tập trung.

+ Bổ sung nguồn nước trên sông, kênh, hệ thống thủy lợi bị ô nhiễm, góp phần cải tạo môi trường, đảm bảo chất lượng nước đáp ứng yêu cầu sử dụng nước.



****Tầm nhìn đến năm 2050**

- Cấp đủ nguồn nước phục vụ sinh hoạt với mức đảm bảo 100%; cấp và tạo nguồn cấp nước cho khu vực nông thôn, đô thị, công nghiệp, khu kinh tế...; đáp ứng nhu cầu nước cho hoạt động kinh tế ven biển, các đảo có đông dân cư.

- Cấp nước tưới chủ động cho toàn bộ diện tích lúa được tưới với tần suất đảm bảo tối thiểu 85%, riêng vùng Đồng bằng sông Hồng đảm bảo 90% đến 95%, chủ động với các kịch bản cực đoan, nâng cao tỷ lệ tưới tiết kiệm nước.

- Nâng diện tích cây trồng cạn được tưới lên 100% với tần suất đảm bảo tưới từ 90% đến 95%.

Đảm bảo cấp đủ nước cho 13 triệu con gia súc, gia cầm. Cấp, thoát nước chủ động cho trên 1,4 triệu ha nuôi trồng thủy sản thâm canh tập trung.

- Khắc phục hoàn toàn tình trạng ô nhiễm nguồn nước trên các sông, kênh, hệ thống thủy lợi.

- Chủ động tiêu, thoát nước qua công trình thủy lợi cho cây trồng, thủy sản và diện tích đất đô thị, công nghiệp, nâng dần tần suất mua thiết kế lên từ 5% đến 10%.

- Chủ động cấp đủ nước cho sinh hoạt khi xảy ra hạn hán, thiếu nước xâm nhập mặn. Giải quyết dứt điểm nước sinh hoạt cho các vùng đặc biệt khó khăn về nguồn nước.

Quyết định 847/QĐ-TTg có hiệu lực từ ngày ký ban hành. .

Xem chi tiết văn bản [tại đây](#)

(Nguồn: thuvienphapluat.vn)

TỪ ĐIỂN PHÁP LÝ

“Lãi” được hiểu như sau: Là khoản tiền bên vay, huy động vốn hoặc bên thuê trả cho bên vay, đầu tư chứng khoán, gửi tiền hoặc bên cho thuê về việc sử dụng vốn vay, vốn huy động hoặc tài sản cho thuê. Lãi được tính toán căn cứ vào số vốn, thời gian sử dụng vốn và lãi suất.

“Lãi suất chỉ đạo” được hiểu như sau: Là mức lãi suất đặt thầu tối đa mà đơn vị tham gia đấu thầu có thể trúng thầu do Bộ Tài chính quy định.

“Lãi suất chiết khấu, tái chiết khấu” được hiểu như sau: Là lãi suất Ngân hàng Nhà nước áp dụng để tính số tiền Ngân hàng Nhà nước phải thanh toán cho các ngân hàng khi chiết khấu, tái chiết khấu các giấy tờ có giá ngắn hạn và số tiền các ngân hàng thanh toán lại cho Ngân hàng Nhà nước khi hết thời hạn chiết khấu, tái chiết khấu, trong trường hợp chiết khấu, tái chiết khấu có kỳ hạn.

“Lãi suất cho vay cầm cố” được hiểu như sau: Là lãi suất tái cấp vốn mà Ngân hàng Nhà nước áp dụng khi thực hiện cho vay cầm cố đối với các ngân hàng và được Ngân hàng Nhà nước công bố trong từng thời kỳ.

“Lãi suất cơ bản” được hiểu như sau: Là lãi suất do Ngân hàng Nhà nước công bố làm cơ sở cho các tổ chức tín dụng ấn định lãi suất kinh doanh.

“Lãi suất có điều chỉnh định kỳ” được hiểu như sau: Là lãi suất thay đổi định kỳ theo thị trường do tổ chức tín dụng thoả thuận với người mua khi phát hành.

“Lãi suất cố định” được hiểu như sau: Là mức lãi suất do các bên thỏa thuận không thay đổi trong thời hạn hợp đồng hoán đổi lãi suất.

“Lãi suất công phiếu” được hiểu như sau: Là lãi suất dùng để làm cơ sở xác định số lãi định kỳ phải trả cho người sở hữu loại TPCP trả lãi định kỳ.

“Lãi suất danh nghĩa trái phiếu” được hiểu như sau: Là tỷ lệ phần trăm (%) lãi hàng năm tính trên mệnh giá trái phiếu mà tổ chức phát hành phải thanh toán cho người sở hữu trái phiếu trong suốt thời hạn của trái phiếu.

“Lãi suất đặt thầu trái phiếu Chính phủ” được hiểu như sau: Là mức lãi suất TPCP do đơn vị tham gia đấu thầu đưa ra, được tính bằng tỷ lệ phần trăm (%) năm và được ấn định phân thập phân tối đa là hai con số sau đơn vị phần trăm. Các mức lãi suất đưa ra quá hai con số thập phân sau đơn vị % hoặc vượt quá mức lãi suất chỉ đạo (nếu có) sẽ không được chấp nhận.

PHẦN TIN THỊ TRƯỜNG

“Lãi suất phát hành trái phiếu CP” được hiểu như sau: Là lãi suất trái phiếu được xác định qua kết quả đấu thầu.

“Lãi suất tái cấp vốn” được hiểu như sau: Là lãi suất do Ngân hàng Nhà nước áp dụng khi tái cấp vốn.

“Lãi suất tái chiết khấu” được hiểu như sau: Là hình thức lãi suất tái cấp vốn được áp dụng khi Ngân hàng Nhà nước tái chiết khấu thương phiếu và các giấy tờ có giá khác cho các tổ chức tín dụng.

“Lãi suất thả nổi” được hiểu như sau: Là mức lãi suất thay đổi trong thời hạn hợp đồng hoán đổi lãi suất trên cơ sở lãi suất thị trường và do các bên thỏa thuận.

“Lãi suất trần” được hiểu như sau: Là mức lãi suất tối đa của trái phiếu phát hành do Bộ trưởng Bộ Tài chính thông báo trong từng thời kỳ. Lãi suất trần trong từng phiên đấu thầu phải được niêm phong trong phong bì dán kín và chuyển đến Ban đấu thầu trái phiếu (sau đây gọi là Ban đấu thầu) trước khi mở thầu.

“Làm chậm lũ” được hiểu như sau: Là việc tạm chứa một phần nước lũ của sông vào khu vực đã định.

“Lâm phần tuyển chọn” được hiểu như sau: Là khu rừng tự nhiên hoặc rừng trồng có chất lượng trên mức trung bình, được chọn để cung cấp giống tạm thời cho sản xuất, nhưng chưa được tác động bằng các biện pháp kỹ thuật lâm sinh, hoặc chưa đủ diện tích, hay chưa qua đánh giá để công nhận là rừng giống chuyên hoá.

“Lâm sản” được hiểu như sau: Là sản phẩm khai thác từ rừng gồm thực vật rừng, động vật rừng và các sinh vật rừng khác. Lâm sản gồm gỗ và lâm sản ngoài gỗ.

“Lấn đất” được hiểu như sau: Là việc người đang sử dụng đất tự chuyển dịch mốc giới thửa đất để mở rộng diện tích đất.